|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

*(Ban hành kèm theo quyết định số 1344 QĐ/ĐHKTQD, ngày 26 tháng 7 năm 2021)*

**1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT (GENERAL INFORMATION)**

|  |  |
| --- | --- |
| ***- Tên học phần (tiếng Việt):*** | **QUẢN TRỊ TÒA NHÀ** |
| ***- Tên học phần (tiếng Anh)*** | **ALL-SUITE BUILDINGS MANAGEMENT** |
| ***- Mã số học phần*** | **DLKS1153** |
| ***- Thuộc khối kiến thức*** | **Ngành chuyên sâu tự chọn** |
| ***- Số tín chỉ*** | **3 tín chỉ (45 tiết)** |
| ***+ Số tiết lý thuyết*** | **30** |
| ***+ Số tiết thảo luận/thực hành***  ***+ Số tiết tự học*** | **15**  ***90*** |
| ***- Các học phần tiên quyết:*** | **Không** |

**2. THÔNG TIN BỘ MÔN QUẢN LÝ VÀ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY**

Bộ môn quản lý: Quản trị khách sạn

Địa chỉ: Phòng 710 Nhà A1, Trường ĐH Kinh tế Quốc dân

Giảng viên tham gia giảng dạy:

ThS. Nguyễn Đức Trọng; Email: [trongnd@neu.edu.vn](mailto:trongnd@neu.edu.vn)

NCS.ThS. Nguyễn Thị Phương Thảo; Email: [thaonp1905@gmail.com](mailto:thaonp1905@gmail.com)

**3. MÔ TẢ HỌC PHẦN (COURSE DESCRIPTIONS)**

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức, năng lực chung về quản trị các dịch vụ của các tòa nhà, khu nghỉ dưỡng kiểu căn hộ cao cấp.

**4. TÀI LIỆU THAM KHẢO (LEARNING RESOURCES: COURSE BOOKS, REFERENCE BOOKS, AND SOFTWARES)**

**Giáo trình**

Kyle, R. C., Spodek, M. S. & Baird, F. M. (2013), *Property Management*, US: Kaplan Real Estate Education.

**Tài liệu khác**

**5. MỤC TIÊU HỌC PHẦN (COURSE GOALS)**

**Bảng 5.1. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mô tả**  **mục tiêu học phần** | **CĐR (PLO) của CTĐT** | **Mức độ** |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** |
| G1 | Phân tích các cấu phần của một tòa nhà; chức năng, nhiệm vụ và tầm quan trọng của các bộ phận trong công tác quản trị tòa nhà | 1.3.2 | III |
| G2 | Vận dụng lập kế hoạch vận hành và quản trị tòa nhà nói chung và từng bộ phận trong tòa nhà nói riêng | 1.3.4 | IV |
| G3 | Phân tích các rủi ro và vấn đề an toàn trong quản trị tòa nhà | 1.3.4 | IV |
| G4 | Có tinh thần làm việc trách nhiệm, trung thực, nghiêm túc, tính kỷ luật cao; Có tác phong lịch sự, nhã nhặn, đúng mực; Say mê, yêu nghề và có tinh thần phục vụ | 3.2.2 | III |

**6. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN (COURSE LEARNING OUTCOMES)**

**Bảng 6.1. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)**

| **Mục tiêu** | **CLOs** | **Mô tả CLOs\*** | **Mức độ đạt được\*\*** |
| --- | --- | --- | --- |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** |
| G1 | CLO1.1 | Hiểu các cấu phần cơ bản của một tòa nhà | II |
| CLO1.2 | Giải thích chức năng, vai trò của từng bộ phận trong tòa nhà | III |
| G2 | CLO2.1 | Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến việc lập kế hoạch vận hành tòa nhà | III |
| CLO2.2 | Vận dụng lập kế hoạch vận hành và quản trị tòa nhà | IV |
| G3 | CLO3.1 | Phân tích các rủi ro và vấn đề an toàn trong quản trị tòa nhà | IV |
| G4 | CLO4.1 | Có tinh thần làm việc trách nhiệm, trung thực, nghiêm túc, tính kỷ luật cao; Có tác phong lịch sự, nhã nhặn, đúng mực; Say mê, yêu nghề và có tinh thần phục vụ | III |

**7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN (COURSE ASSESSMENT)**

**Bảng 7.1. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Nội dung/  Bài đánh giá** | **Thời điểm** | **CLOs** | **Công cụ và tiêu chí  đánh giá\*** | **Tỷ lệ (%)** |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** | **[5]** | **[6]** |
| Chuyên cần | Thái độ học tập trên lớp  Trả lời câu hỏi trên lớp  Trả lời các câu hỏi thảo luận | Tuần 1-15 | CLO4.1 | Nhật ký giảng dạy của giảng viên với các tiêu chí đánh giá (i) Mức độ tham gia (ii) Mức độ tương tác (iii) Chất lượng câu trả lời | 10% |
| Đánh giá quá trình | Bài kiểm tra cá nhân | Tuần 9 | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1  CLO2.2 | Tiêu chí: Nội dung | 20% |
| Bài tập nhóm | Tuần 13-14 | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1  CLO4.1 | Các tiêu chí: (i) Nội dung; (ii) Hình thức; (iii) Thuyết trình cá nhân | 20% |
| Đánh giá cuối kỳ | Bài thi cuối kỳ | Lịch thi học phần | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | Hình thức thi: Tự luận/trắc nghiệm  Tiêu chí: Nội dung | 50% |

**8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY (LESSON PLAN)**

**Bảng 8.1. Kế hoạch giảng dạy**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung giảng dạy** | **Tài liệu đọc** | **CLOs** | **Hoạt động dạy và học** | **Công cụ  đánh giá** |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** | **[5]** | **[6]** |
| 1 | **Làm quen, giới thiệu học phần, logic của học phần và vai trò, vị trí của học phần trong CTĐT** | Đề cương học phần | CLO4.1 | Hướng dẫn đọc tài liệu  Hướng dẫn tìm tài liệu  Đặt ra yêu cầu học tập  Giới thiệu học phần | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Chất lượng câu trả lời |
| 2-4 | **Chương 1 – Tổng quan về quản trị tòa nhà**   * 1. Các loại hình tòa nhà   2. Các thành phần của tòa nhà   3. Chức năng nhiệm vụ các bộ phận trong tòa nhà   4. Vai trò của người/ban quản lý tòa nhà | Giáo trình: Chương 1; 11-15 | CLO1.1  CLO1.2  CLO4.1 | Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp  Giảng viên giảng lý thuyết  Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Chất lượng câu trả lời |
| 5-8 | **Chương 2 – Lập kế hoạch vận hành và quản trị tòa nhà**   * 1. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc lập kế hoạch vận hành tòa nhà   2. Lập kế hoạch vận hành tòa nhà | Giáo trình: Chương 2; 5 | CLO2.1  CLO2.2  CLO4.1 | Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp  Giảng viên giảng lý thuyết  Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Chất lượng câu trả lời |
| 9 | **Kiểm tra cá nhân** | Tài liệu học chương 1-2 | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1  CLO2.2 | Sinh viên làm bài kiểm tra trên lớp | Nội dung bài kiểm tra cá nhân |
| 10-12 | **Chương 3 – Các rủi ro và vấn đề an toàn**   * 1. Các rủi ro và vấn đề an toàn   2. Xử lý trường hợp khẩn cấp   3. Hoạt động bảo trì | Giáo trình: Chương 8, 16 | CLO3.1  CLO4.1 | Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp  Giảng viên giảng lý thuyết  Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Chất lượng câu trả lời |
| 13-14 | **Thuyết trình bài tập nhóm-Case study** |  | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1  CLO4.1 | Thuyết trình nhóm  Giáo viên và các thành viên trong lớp đặt câu hỏi | Phiếu đánh giá thuyết trình nhóm: (1) Nội dung (2) Hình thức (3) Thuyết trình cá nhân |
| 15 | **Ôn tập cuối kỳ** |  | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1  CLO4.1 | Ôn tập và giải đáp thắc mắc |  |
|  | **Bài thi cuối kỳ** |  | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1  CLO2.2  CLO3.1 | Sinh viên làm bài thi theo lịch | Nội dung bài thi cuối kỳ |

**9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN (COURSE REQUIREMENTS AND EXPECTATION)**

**9.1. Quy định về điều kiện thi kết thúc học phần**

* Sinh viên được tham dự thi cuối kỳ/thi kết thúc học phần là điểm chuyên cần (10%) đạt mức 5 điểm trở lên (thang 10).

**9.2. Quy định về tham dự lớp học**

* Sinh viên/học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý. Mỗi buổi vắng mặt sẽ bị trừ 1 điểm đánh giá quá trình.Sinh viên vắng quá 3 buổi học dù có lý do hay không có lý do đều bị coi như không hoàn thành khóa học và phải đăng ký học lại.
* Sinh viên sẽ được cộng điểm cho mỗi lần phát biểu xây dựng bài, có thể bù đắp cho điểm quá trình, điểm kiểm tra và điểm bài tập nhóm.
* Sinh viên không nộp bài tập nhóm sẽ nhận điểm 0 (không) cho bài tập sau cùng. Nhóm sinh viên nộp bài trễ sẽ bị trừ 1 điểm cho mỗi ngày nộp muộn.

**9.3. Quy định về hành vi lớp học**

* Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.
* Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 10 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.
* Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.
* Tuyệt đối không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.
* Máy tính xách tay, máy tính bảng chỉ được thực hiện vào mục đích ghi chép bài giảng, tính toán phục vụ bài giảng, bài tập, tuyệt đối không dùng vào việc khác.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỞNG BỘ MÔN** | **TRƯỞNG KHOA/VIỆN** | *Hà Nội, ngày tháng năm 2021*  **HIỆU TRƯỞNG**  **PGS.TS PHẠM HỒNG CHƯƠNG** |